

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3520 /VLO-QLDN1
V/v chính sách thuế đối với
hàng hóa chiết khấu thương mại,
khuyến mại

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: Công ty TNHH Hải Long Mekong;
MST: 1501150953;
Địa chỉ: Lô H, Khu công nghiệp Bình Minh, ấp Mỹ Hưng
2, xã Mỹ Hòa, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 06/10/2026, Thuế tỉnh Vĩnh Long nhận được Công văn số 002/2026/CV-HLMK ngày 05/10/2026 của Công ty TNHH Hải Long Mekong (Công ty) về việc hướng dẫn lập hóa đơn đối với hàng hóa chiết khấu, khuyến mại, Thuế tỉnh Vĩnh Long có ý kiến như sau:

- Căn cứ quy định tại khoản 1, 2 Điều 6, khoản 2 Điều 14, khoản 7 Điều 23 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định:

“Điều 6. Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho và hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại

1. Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để trao đổi, tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho là giá tính thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh các hoạt động này...

2. Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0), trừ trường hợp bán hàng, cung cấp dịch vụ với giá thấp hơn giá bán hàng, cung cấp dịch vụ trước đó, được áp dụng trong thời gian khuyến mại (khuyến mại bằng hình thức giảm giá) thì giá tính thuế là giá bán đã giảm áp dụng trong thời gian khuyến mại đã đăng ký hoặc thông báo theo quy định của pháp luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại. Các hình thức khuyến mại của hàng hóa, dịch vụ khuyến mại có giá tính thuế bằng không (0) hoặc giá tính thuế của hàng hóa, dịch vụ bán ra không bao gồm giá trị của hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, cụ thể như sau:

a) Đưa hàng mẫu, cung cấp dịch vụ mẫu để khách hàng dùng thử không phải trả tiền thì hàng mẫu, dịch vụ mẫu có giá tính thuế bằng không (0).

b) Tặng hàng hóa, cung cấp dịch vụ không thu tiền thì hàng hóa, dịch vụ tặng có giá tính thuế bằng không (0).

...

Trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ quy định tại khoản này nhưng không thực hiện theo quy định về khuyến mại của pháp luật về thương mại thì giá tính thuế thực hiện như hàng hóa biếu, tặng, cho quy định tại khoản 1 Điều này.”

“Điều 14. Nguyên tắc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng

2. Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế giá trị gia tăng là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng chưa có thuế giá trị gia tăng.”

“Điều 23. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng

7. Thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa (kể cả hàng hóa mua ngoài hoặc hàng hóa do cơ sở kinh doanh tự sản xuất) mà cơ sở kinh doanh sử dụng để cho, biếu, tặng, khuyến mại, quảng cáo thì được khấu trừ.”

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 5 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 254/2026/NĐ-CP ngày 18/03/2026 của Chính phủ:

“Điều 4. Nguyên tắc lập, quản lý, sử dụng hóa đơn, chứng từ điện tử

1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn điện tử để giao cho người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu;), trừ các trường hợp không phải sử dụng hóa đơn điện tử theo quy định tại Điều 7 Nghị định này.

Hóa đơn điện tử phải theo định dạng chuẩn dữ liệu và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về kế toán và quy định tại Điều 10 Nghị định này, bảo đảm phản ánh đầy đủ, trung thực nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh. Người bán chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của hóa đơn đã lập.”

“Phụ lục: Nội dung của hóa đơn

5. Tên, đơn vị tính, số lượng, đơn giá hàng hóa, dịch vụ; thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng, thuế suất thuế giá trị gia tăng, tổng số tiền thuế giá trị gia tăng theo từng loại thuế suất, tổng cộng tiền thuế giá trị gia tăng, tổng tiền thanh toán đã có thuế giá trị gia tăng.

đ) Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng hoặc khuyến mại theo quy định của pháp luật thì phải thể hiện rõ khoản chiết khấu thương mại, khuyến mại trên hóa đơn. Việc xác định giá tính thuế giá trị gia tăng (thành tiền chưa có thuế giá trị gia tăng) trong trường hợp áp dụng chiết khấu thương mại dành cho khách hàng hoặc khuyến mại thực hiện theo quy định của pháp luật thuế giá trị gia tăng;”

- Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 10 Thông tư số 91/2026/TT-BTC ngày 30/06/2026 của Bộ Tài chính:

“Điều 10. Xử lý hóa đơn điện tử đã lập

5. Xử lý hóa đơn điện tử đã lập trong một số trường hợp như sau:

b) Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa, dịch vụ đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa, dịch vụ ghi trên

hóa đơn của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Bảng kê được lưu tại đơn vị và xuất trình khi cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu;”

Căn cứ các quy định pháp luật nêu trên, Thuế tỉnh Vĩnh Long hướng dẫn dựa trên nguyên tắc như sau:

1. Đối với hàng hóa áp dụng chiết khấu thương mại

Trường hợp Công ty áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng đúng theo quy định của pháp luật thì phải thể hiện rõ khoản chiết khấu thương mại trên hóa đơn, không ghi đơn giá, thành tiền bằng 0 đồng theo quy định tại điểm đ khoản 5 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 254/2026/NĐ-CP.

Theo đó, giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại chưa có thuế GTGT theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP. Trường hợp chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số đạt được qua nhiều lần mua thì số tiền chiết khấu được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau đảm bảo số tiền chiết khấu không vượt quá giá trị hàng hóa, dịch vụ ghi trên hóa đơn của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau hoặc được lập hóa đơn điều chỉnh kèm theo bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 10 Thông tư số 91/2026/TT-BTC.

2. Đối với hàng hóa dùng để khuyến mại

Đối với hàng hóa dùng để khuyến mại có giá tính thuế bằng 0 theo đúng quy định của pháp luật về thương mại, thì trên hóa đơn phải thể hiện rõ khoản khuyến mại theo quy định tại điểm đ khoản 5 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 254/2026/NĐ-CP; theo đó, giá tính thuế GTGT của mặt hàng khuyến mại bằng 0.

3. Về kê khai thuế GTGT đầu ra

- Trường hợp Công ty thực hiện khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại có giá tính thuế bằng 0 được quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP: Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT đầu ra với giá tính thuế bằng 0 và số thuế GTGT đầu ra phát sinh bằng 0. Thuế GTGT đầu vào của hàng hóa (mua ngoài hoặc tự sản xuất) dùng để khuyến mại theo đúng quy định pháp luật thương mại được kê khai, khấu trừ thuế GTGT nếu đáp ứng đủ điều kiện khấu trừ.

- Trường hợp Công ty thực hiện khuyến mại không đúng quy định của pháp luật về thương mại thì giá tính thuế thực hiện như hàng hóa biểu, tặng, cho quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP (là giá tính thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ cùng loại hoặc tương đương tại thời điểm phát sinh hoạt động khuyến mại).

4. Đối với việc thực hiện chương trình khuyến mại, chiết khấu thương mại Công ty cần lập và lưu giữ đầy đủ bộ hồ sơ, chứng từ theo quy định pháp luật về thương mại; lưu trữ hóa đơn điện tử, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn.

Thuế tỉnh Vĩnh Long trả lời đề Công ty TNHH Hải Long Mekong được biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ trực tiếp đến Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 thuộc Thuế tỉnh Vĩnh Long; Địa chỉ: Số 6G, Tổ 37A, Khóm 7, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long; Số điện thoại: 02703. 820. 629 để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh (để b/c);
- Websites Thuế tỉnh;
- Phòng NVDTPC;
- Lưu: VT, QLDN1.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Lê Thị Hồng Linh